TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2019/HSST
Ngày: 02/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Đàn và ông Phan Văn Phương.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nam – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 02 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2019; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2019/QĐ-HSST, ngày 13/3/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; sinh ngày: 16/02/1986; tại xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Xóm 05, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G (đã chết) và bà Ngô Thị H; vợ: Trần Thị T1 và 02 đứa con (đứa đầu sinh năm 2012, đứa út sinh năm 2016); tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2018 tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:** Anh Phạm Trọng T2 – Sinh ngày: 19/9/1980. Trú tại: Xã T, huyện T1, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 11 năm 2017, Nguyễn Văn T đi từ Việt Nam sang bản Noọng Póng , tỉnh Boolykhamxay, Lào làm công nhân khai thác đá. Trong quá trình làm việc tại đây, T có mua ma túy để sử dụng. Đến ngày 09/11/2018, T bắt xe khách từ bản Noọng Póng , tỉnh Boolykhamxay, Lào để đi về Việt Nam. Quá trình đứng chờ xe, T gặp một người đàn ông Lào nhưng không rõ tên, địa chỉ, mà trước đó T đã có lần mua hồng phiến của người này để sử dụng. Khi gặp người đàn ông này, T hỏi mua

hồng phiến để sử dụng đồng thời đưa cho người đàn ông Lào 800.000 Kíp Lào. Người này nhận tiền đồng thời đưa cho T 04 đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ, bên trong mỗi đoạn ống nhựa có chứa 02 viên hồng phiến, tổng cộng có 08 viên hồng phiến, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY. Sau khi mua xong số hồng phiến nói trên, T đã cất dấu vào chiếc ví da màu nâu rồi bỏ vào túi quần bên phải phía trước mà T đang mặc trên người. Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 09/11/2018, T lên xe ô tô khách biển kiểm soát Lào 29B của nhà xe T để đi về Việt Nam. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì về đến cửa khẩu Quốc tế C thuộc địa phận xã S, huyện H, Hà Tĩnh. Trong quá trình làm thủ tục nhập cảnh, lực lượng chức năng kiểm tra người và hành lý của T thì phát hiện thấy bên trong chiếc ví da màu nâu để trong túi quần bên phải phía trước của T đang mặc trên người có 04 đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ, bên trong có chứa 08 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY là hồng phiến do T mua từ Lào vận chuyển về Việt Nam để sử dụng. Lực lượng chức năng đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ số hồng phiến nói trên.

Tại bản thông báo kết quả giám định số 121/GĐMT-PC09 ngày 13/11/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

- 08 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,8106 gam, là Methamphetamine.

* Tang vật thu giữ gồm: 0,8106 gam Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,6093 gam; 01 ví da màu nâu; 01 cuốn hộ chiếu số C1870956, mang tên Nguyễn Văn Tuyến, do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 15/7/2016. Các vật chứng này đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 250 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát rút toàn bộ quyết định truy tố và kết luận về tội nhẹ hơn đó là truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Áp dụng Điều 325 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249, tiết đầu điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS 2015 xử phạt Nguyễn Văn T mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 BLHS 2015; khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,6093 gam Methamphetamine; 01 ví da màu nâu; một cuốn hộ chiếu số C18709B mang tên Nguyễn Văn T, do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 15/7/2016.

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 buộc Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung rút quyết định truy tố và kết luận về tội tàng trữ trái phép chất ma túy của đại diện Viện kiểm sát tại

phiên tòa hôm nay, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người chứng kiến anh Phạm Trọng T2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của anh T2 không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên căn cứ vào Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự , xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự nhưng tại phiên tòa hôm nay sau khi trình bày luận tội, đánh giá, nhận xét đầy đủ về tính chất, mục đích sử dụng và hành vi phạm tội một cách khách quan, toàn diện trên cơ sở quy định của pháp luật vị đại diện Viện kiểm sát cho rằng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều khai nhận mang ma túy về Việt Nam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích mua bán, vận chuyển thuê cho ai hoặc sản xuất trái phép chất ma túy. Đồng thời, không có chứng cứ chứng minh bị cáo có mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Cho nên, hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn rút quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự và chuyển sang truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, xét về tính chất, mục đích, hành vi phạm tội của bị cáo với sự lập luận của viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là khách quan, chính xác và đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với kết luận về tội danh nhẹ hơn của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi Nguyễn Văn T mua 0,8106 gam, là Methamphetamine cất dấu trong người vận chuyển từ Lào về Việt Nam nhằm mục đích sử dụng đã phạm vào tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[5] Vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Methamphetamine là chất gây nghiện, khi con người sử dụng sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh nòi giống con người. Hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Các tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo; bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Cần áp dụng tiết đầu điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[8] Đối với người đàn ông Lào bán hồng phiến cho Nguyễn Văn T do không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không có căn cứ để điều tra kết luận nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về vật chứng vụ án: - 0,8106 gam Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,6093 gam là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Một chiếc ví da màu nâu là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Một cuốn hộ chiếu số C18709B mang tên Nguyễn Văn T, do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 15/7/2016 là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 319, Điều 325 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249, tiết đầu điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 điều 47 BLHS 2015; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 09/11/2018).

- Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 0,6093 gam Methamphetamine; một chiếc ví da màu nâu; một cuốn hộ chiếu số C18709B mang tên Nguyễn Văn T, do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 15/7/2016.

(Đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/01/2019).

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh (PV 27);
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADA huyện H;
- Bị cáo;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ, VP.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊNTÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung